

THÔNG BÁO

**Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ đổi mới sáng tạo năm 2026
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Triển khai Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo; Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk thông báo đề xuất đặt hàng nhiệm vụ đổi mới sáng tạo năm 2026 trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. CĂN CỨ ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;
- Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;
- Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo;
- Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và hướng dẫn về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán một số nội dung chi ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;
- Quyết định số 2994/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030;
- Kế hoạch số 092/KH-UBND ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030;
- Kế hoạch số 8642/KH-UBND ngày 24/9/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 28/7/2023 của UBND tỉnh Phú Yên (trước đây) về triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ

doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh;

- Kế hoạch số 0145/KH-UBND ngày 05/12/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030.

II. ĐỊNH HƯỚNG ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Nhiệm vụ đổi mới sáng tạo theo hình thức đặt hàng là nhiệm vụ được tổ chức dưới các hình thức đổi mới công nghệ, phát triển quyền sở hữu trí tuệ, nâng cao năng suất, chất lượng, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo được Nhà nước cấp toàn bộ hoặc một phần kinh phí từ ngân sách nhà nước và giao cho doanh nghiệp, tổ chức thực hiện thông qua phương thức giao trực tiếp.

Nhiệm vụ đổi mới sáng tạo theo hình thức đặt hàng năm 2026 tập trung vào các ngành, lĩnh vực sau:

1. Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp. Trong đó, ưu tiên lĩnh vực theo dõi sinh trưởng rừng, trồng rừng thâm canh, rừng gỗ lớn, phục hồi rừng tự nhiên, nuôi cấy mô tạo giống cây chất lượng cao, hệ thống vườn ươm tự động hóa (tưới, dinh dưỡng, kiểm soát nhiệt độ), chọn tạo giống kháng sâu bệnh, sinh trưởng nhanh...).

2. Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản.

3. Chế biến và bảo quản rau quả.

4. Sản xuất cà phê.

5. Nuôi trồng thủy sản. Trong đó, ưu tiên: Nuôi trồng thủy sản ứng dụng công nghệ cao; nuôi trồng thủy sản ứng dụng công nghệ cao tại hạ lưu sông Bàn Thạch; phát triển sản xuất giống rong biển bằng công nghệ nuôi cấy mô; nuôi thương phẩm rong biển ngoài tự nhiên; nuôi biển công nghiệp vùng biển hở; quản lý vùng nuôi và lồng bè nuôi trồng thủy sản trên biển.

6. Khai thác thủy sản biển. Trong đó, ưu tiên dò tìm và khai thác nguồn lợi thủy sản; bảo quản sau thu hoạch trên tàu cá.

7. Sản xuất sản phẩm từ gỗ. Trong đó, ưu tiên gỗ công nghiệp; đồ gỗ nội thất xuất khẩu; viên nén năng lượng.

8. Sản xuất đồ uống. Trong đó, ưu tiên đồ uống chế biến từ nông sản địa phương; đồ uống lên men; chiết xuất thảo dược.

9. Sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất. Trong đó, ưu tiên hóa chất phục vụ chế biến nông sản; phân bón sinh học; hóa chất xử lý môi trường.

10. Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác. Trong đó, ưu tiên sản xuất vật liệu xây dựng mới; vật liệu không nung; vật liệu tái chế; tiết kiệm năng lượng.

11. Sản xuất kim loại màu và kim loại quý. Trong đó, ưu tiên chế biến sâu khoáng sản; vật liệu hợp kim phục vụ công nghiệp chế tạo.

12. Sản xuất, truyền tải và phân phối điện. Trong đó, ưu tiên điện sinh khối; điện mặt trời mái nhà công nghiệp; hệ thống quản lý năng lượng thông minh.

13. Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện.

14. Đóng tàu và thuyền. Trong đó, ưu tiên đóng tàu và cầu kiện nổi.

15. Giáo dục mầm non; Giáo dục tiểu học; Giáo dục trung học cơ sở; Giáo dục phổ thông¹.

III. YÊU CẦU, ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

1. Doanh nghiệp, tổ chức (*không bao gồm doanh nghiệp, hợp tác xã*) đề xuất đặt hàng phải đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 9 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ.

2. Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ đổi mới sáng tạo, tùy loại hình phải đáp ứng mục tiêu, nội dung, sản phẩm tại Kế hoạch số 092/KH-UBND ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh, Quyết định số 2994/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh, Kế hoạch số 0145/KH-UBND ngày 05/12/2025 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 8642/KH-UBND ngày 24/9/2020 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 28/7/2023 của UBND tỉnh (*gửi kèm theo Thông báo này*) và các tiêu chí sau:

a) Đối với nhiệm vụ đổi mới công nghệ đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ.

b) Đối với nhiệm vụ phát triển quyền sở hữu trí tuệ, nâng cao năng suất, chất lượng đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ.

c) Đối với nhiệm vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm c khoản 2 Điều 8 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ.

IV. MẪU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Nhiệm vụ đổi mới công nghệ (mẫu Phụ lục I);

Nhiệm vụ phát triển quyền sở hữu trí tuệ (mẫu Phụ lục II, III);

Nhiệm vụ nâng cao năng suất, chất lượng (mẫu Phụ lục IV, V);

Nhiệm vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo (mẫu Phụ lục VI).

(*Biểu mẫu, văn bản liên quan và Thông báo được đăng tải tại Cổng thông tin điện tử - Sở Khoa học và Công nghệ: <https://skhcn.daklak.gov.vn>*).

¹ Như là Học bạ số, chữ ký số trong quản lý kết quả học tập; Số hóa văn bản, chứng chỉ; Hệ thống quản lý dữ liệu giáo dục cấp THPT; Hệ thống thi tốt nghiệp THPT trực tuyến

V. THỜI HẠN, ĐỊA CHỈ NHẬN ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

1. Thời hạn nhận hồ sơ: Trước 17h00, ngày 10/7/2026.

2. Địa chỉ nhận đề xuất đặt hàng:

Doanh nghiệp, tổ chức nộp 01 Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ đổi mới sáng tạo về Sở Khoa học và Công nghệ. Địa chỉ: Số 08 Lý Thái Tổ, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk. Trường hợp cần thêm thông tin, quý doanh nghiệp, tổ chức vui lòng liên hệ:

- Ông Nguyễn Văn Thông, Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Sở Khoa học và Công nghệ. Điện thoại: 0903.549.569 (Nhiệm vụ đổi mới công nghệ).

- Ông Trịnh Văn Vinh, Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Sở Khoa học và Công nghệ. Điện thoại: 0914.585.577 (Nhiệm vụ phát triển quyền sở hữu trí tuệ).

- Ông Đặng Xuân Triều, Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Sở Khoa học và Công nghệ. Điện thoại: 0898.085.808 (Nhiệm vụ nâng cao năng suất, chất lượng).

- Bà Vũ Thị Hà, Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Sở Khoa học và Công nghệ. Điện thoại: 0862.894.658 (Nhiệm vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo).

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk thông báo đến các doanh nghiệp, tổ chức biết và đề xuất./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành;
- BQL: Khu kinh tế, các KCN, KNN UĐCNC;
- UBND các xã, phường;
- HHDN tỉnh, HDN trẻ tỉnh, Hội Nữ doanh nhân tỉnh;
- TTCN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Hn-130b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Nguyễn Thảo



Vui lòng quét mã QR ở trên để nhận mẫu hồ sơ đề xuất đặt hàng

Phụ lục I**MẪU PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO NĂM 2026****(NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ)**

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN DOANH NGHIỆP, TỔ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
CHỨC ĐĂNG KÝ ĐẶT HÀNG

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
NĂM 2026****(NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ)**

1. Tên doanh nghiệp, tổ chức:

- Địa chỉ:

- Điện thoại:

2. Tên Nhiệm vụ:

3. Mục tiêu Nhiệm vụ:

4. Thông tin về công nghệ, sản phẩm, thị trường:

a) Mô tả công nghệ, quy trình công nghệ

b) Mô tả các sản phẩm, dịch vụ, thị trường

5. Nội dung đề xuất tài trợ:

STT	Các nội dung (hạng mục) đề xuất tài trợ	Kết quả đầu ra
1	Nội dung (hạng mục) 1	
2,..	Nội dung (hạng mục) 2, 3...	

6. Thời gian và kinh phí thực hiện nhiệm vụ:

a) Thời gian thực hiện:tháng

b) Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ:đồng, trong đó:

- Nguồn ngân sách nhà nước:đồng, tỷ lệ%.

- Nguồn vốn đối ứng:đồng, tỷ lệ%.

7. Hiệu quả, tác động, khả năng ứng dụng

- a) Hiệu quả về sản xuất kinh doanh
- b) Hiệu quả về kinh tế
- c) Hiệu quả về môi trường, xã hội
- d) Tác động của kết quả nhiệm vụ đến kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng
- đ) Khả năng ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng, lan tỏa của nhiệm vụ.

DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC

ĐĂNG KÝ ĐẶT HÀNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Phụ lục II**MẪU PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO NĂM 2026****NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ
(Áp dụng cho nội dung hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức)**

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ ĐẶT HÀNG	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2026
NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ
(Áp dụng cho nội dung hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức)**

1. Tên doanh nghiệp, tổ chức²:

- Địa chỉ:

- Điện thoại:

2. Tên Nhiệm vụ:

3. Mục tiêu Nhiệm vụ:

4. Căn cứ pháp lý đề xuất:

(Cụ thể một trong các căn cứ sau: Quyết định số 2994/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019, Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020; Luật Sở hữu trí tuệ và văn bản hướng dẫn;...)

5. Nội dung đề xuất tài trợ:

a) Hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ:

.....

² Xác định là **Tổ chức chủ trì nhiệm vụ** nếu là tổ chức có năng lực để tìm kiếm nhu cầu và hỗ trợ cho nhiều doanh nghiệp trong một (01) nhiệm vụ; xác định là **Doanh nghiệp, tổ chức thụ hưởng** nếu hỗ trợ trực tiếp cho bản thân doanh nghiệp, tổ chức đó.

(Cụ thể đối tượng quyền sở hữu trí tuệ đăng ký bảo hộ; cụ thể số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ; phạm vi áp dụng tại từng doanh nghiệp; phân bố vùng miền và lĩnh vực hoạt động để làm căn cứ xác định kinh phí thực hiện;...).

b) Hỗ trợ chi phí quản lý, khai thác, định giá và phát triển tài sản trí tuệ:

.....

(Cụ thể số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ; nội dung hỗ trợ).

c) Hỗ trợ doanh nghiệp tập huấn đào tạo về sở hữu trí tuệ

.....

d) Hỗ trợ doanh nghiệp chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ

.....

đ) Hỗ trợ khác cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, Chương trình phát triển tài sản trí tuệ:

(Cụ thể số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ; nội dung hỗ trợ).

6. Sản phẩm của nhiệm vụ

STT	Tên sản phẩm	Số lượng	Yêu cầu phải đạt của sản phẩm ³	Ghi chú
1				
2				
...				

7. Thời gian và kinh phí thực hiện nhiệm vụ:

a) Thời gian thực hiện:tháng

b) Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ:đồng, trong đó:

- Nguồn ngân sách nhà nước:đồng, tỷ lệ%.

- Nguồn vốn đối ứng:đồng, tỷ lệ%.

8. Về hiệu quả và khả năng duy trì, nhân rộng sau khi nhiệm vụ kết thúc

a) Về hiệu quả áp dụng:

b) Về khả năng duy trì và nhân rộng:

DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ ĐẶT HÀNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

³ Nếu là hỗ trợ áp dụng tiêu chuẩn, hệ thống quản lý thì yêu cầu sản phẩm là Giấy chứng nhận của tổ chức chứng nhận đã được công nhận; nếu là hỗ trợ áp dụng công cụ cải tiến năng suất thì cần cụ thể chỉ tiêu hiệu quả áp dụng về tiết kiệm chi phí, tăng năng suất lao động hoặc tăng doanh thu trong phạm vi cụ thể;...

Phụ lục III**MẪU PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO NĂM 2026****NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ****(Áp dụng cho nội dung đào tạo, truyền thông, hợp tác quốc tế)***(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ ĐẶT HÀNG	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026***ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2026****(NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ****Áp dụng cho nội dung đào tạo, truyền thông, hợp tác quốc tế)****1. Tên doanh nghiệp, tổ chức⁴:**

- Địa chỉ:

- Điện thoại:

2. Tên Nhiệm vụ:**3. Mục đích Nhiệm vụ:****4. Bối cảnh, lý do:****5. Nội dung đề xuất tài trợ:**

a) Địa điểm tham quan, khảo sát (nếu có):

b) Hình thức và công nghệ tổ chức (nếu là hội nghị, hội thảo trực tuyến)

c) Thành phần tham gia tổ chức: cơ quan phía Việt Nam, cơ quan phía nước ngoài, cơ quan, tổ chức, cá nhân tài trợ (nếu có)

d) Dự kiến đối tượng tác động:

d1) Về tổ chức hội thảo, đào tạo, tập huấn:

Thành phần và số lượng tham dự: số lượng và cơ cấu thành phần đại biểu, bao gồm cả đại biểu Việt Nam và đại biểu có quốc tịch nước ngoài.

⁴ Xác định là **Tổ chức chủ trì nhiệm vụ** nếu là tổ chức có năng lực để tìm kiếm nhu cầu và hỗ trợ cho nhiều doanh nghiệp trong một (01) nhiệm vụ; xác định là **Doanh nghiệp, tổ chức thụ hưởng** nếu hỗ trợ trực tiếp cho bản thân doanh nghiệp, tổ chức đó.

d2) Về truyền thông:

Dự kiến đối tượng tác động của truyền thông.

d3) Về hợp tác quốc tế: cụ thể đối tượng, phạm vi thực hiện.

đ) Thông tin về báo cáo viên/diễn giả/giảng viên người nước ngoài: về lý lịch trích ngang và trình độ chuyên môn

6. Thời gian và kinh phí thực hiện nhiệm vụ:

a) Thời gian thực hiện:tháng

b) Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ:đồng, trong đó:

- Nguồn ngân sách nhà nước:đồng, tỷ lệ%.

- Nguồn vốn đối ứng:đồng, tỷ lệ%.

7. Dự kiến kết quả:

a) Về hiệu quả áp dụng:

b) Về khả năng duy trì và nhân rộng:

DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC

ĐĂNG KÝ ĐẶT HÀNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Phụ lục IV

**MẪU PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
NĂM 2026****NHIỆM VỤ NÂNG CAO NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG****(Áp dụng cho nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp)***(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ ĐẶT HÀNG	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2026**(NHIỆM VỤ NÂNG CAO NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG****Áp dụng cho nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp)****1. Tên doanh nghiệp, tổ chức⁵:**

- Địa chỉ:

- Điện thoại:

2. Tên Nhiệm vụ:**3. Mục tiêu Nhiệm vụ:****4. Căn cứ pháp lý đề xuất:**

(Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và văn bản hướng dẫn; Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và văn bản hướng dẫn; Luật Đo lường và văn bản hướng dẫn; Quyết định số 1322/QĐ-TTg; Quyết định số 36/QĐ-TTg, Quyết định số 996/QĐ-TTg;... Kế hoạch số 0145/KH-UBND ngày 05/12/2025 về việc thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 – 2030, Kế hoạch số 8642/KH-UBND ngày 24/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 28/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên (trước đây) triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh).

⁵ Xác định là **Tổ chức chủ trì nhiệm vụ** nếu là tổ chức có năng lực để tìm kiếm nhu cầu và hỗ trợ cho nhiều doanh nghiệp trong một (01) nhiệm vụ; xác định là **Doanh nghiệp nhận hỗ trợ** nếu hỗ trợ trực tiếp cho chính doanh nghiệp đó.

5. Nội dung đề xuất tài trợ:

Nội dung 1:

Nội dung 2:

Nội dung...:

Hướng dẫn: Nội dung của nhiệm vụ cần được xây dựng căn cứ theo các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp tại quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và quy định của pháp luật về đo lường. Cụ thể như sau:

- Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến nâng cao năng suất, chất lượng: cụ thể tên tiêu chuẩn, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất; số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ; phạm vi áp dụng tại từng doanh nghiệp; phân bố vùng miền và lĩnh vực hoạt động để làm căn cứ xác định kinh phí thực hiện;....;

- Hỗ trợ chi phí thử nghiệm đối với sản phẩm xuất khẩu chủ lực của quốc gia do tổ chức thử nghiệm đạt tiêu chuẩn quốc tế thực hiện; hỗ trợ chi phí chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy do cơ quan nhà nước chỉ định theo quy định của pháp luật: cụ thể số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ; phạm vi hỗ trợ; nội dung hỗ trợ;

- Hỗ trợ khác cho doanh nghiệp: cụ thể số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ; phạm vi và nội dung hỗ trợ;...

6. Sản phẩm của nhiệm vụ

STT	Tên sản phẩm	Số lượng	Yêu cầu phải đạt của sản phẩm ⁶	Ghi chú
1				
2				
...				

7. Thời gian và kinh phí thực hiện nhiệm vụ:

a) Thời gian thực hiện:tháng

b) Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ:đồng, trong đó:

- Nguồn ngân sách nhà nước:đồng, tỷ lệ%.

- Nguồn vốn đối ứng:đồng, tỷ lệ%.

⁶ Nếu nội hàm chuyên môn là hỗ trợ áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý chất lượng thì yêu cầu của kết quả là được cấp giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của tổ chức chứng nhận độc lập, hợp pháp; nếu là hỗ trợ áp dụng công cụ cải tiến năng suất thì cần cụ thể theo một số chỉ tiêu hiệu quả áp dụng như: tiết kiệm chi phí, tăng năng suất lao động, cải thiện năng lực quản lý, tăng chất lượng sản phẩm hoặc tăng doanh thu,...; nếu là hỗ trợ chi phí thử nghiệm, chứng nhận đối với sản phẩm xuất khẩu chủ lực thì cần yêu cầu tổ chức thử nghiệm phải được chứng nhận/công nhận đạt tiêu chuẩn quốc tế, tổ chức chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy phải được cơ quan nhà nước chỉ định;...

8. Về khả năng ứng dụng và tính bền vững

- a) Hiệu quả kinh tế:
- b) Tác động đến môi trường, xã hội (nếu có):
- c) Khả năng ứng dụng:
- d) Cam kết về khả năng duy trì và nhân rộng:

DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC

ĐĂNG KÝ ĐẶT HÀNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Phụ lục V

**MẪU PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
NĂM 2026**

NHIỆM VỤ NÂNG CAO NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG

(Áp dụng cho nhiệm vụ năng suất, chất lượng khác)

*(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN DOANH NGHIỆP, TỔ
CHỨC ĐĂNG KÝ ĐẶT HÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2026

(NHIỆM VỤ NÂNG CAO NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG

Áp dụng cho nhiệm vụ năng suất, chất lượng khác⁷)

1. Tên doanh nghiệp, tổ chức:

- Địa chỉ:

- Điện thoại:

2. Tên Nhiệm vụ:

3. Mục tiêu Nhiệm vụ:

4. Sự cần thiết:

5. Nội dung đề xuất tài trợ:

Nội dung 1:

Nội dung 2:

Nội dung...:

Một số lưu ý:

- *Nhiệm vụ/nội dung về xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật: cụ thể số lượng, khối lượng và ngành, lĩnh vực tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật dự kiến xây dựng.*

- *Nhiệm vụ/nội dung về nâng cao năng lực tổ chức chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để được công nhận, thừa nhận ở khu vực và quốc*

⁷ Bao gồm các nhiệm vụ về xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; nâng cao năng lực tổ chức chứng nhận; đào tạo, truyền thông, hợp tác quốc tế về năng suất, chất lượng.

tế: cụ thể nội dung, phạm vi và dự kiến tổ chức ở khu vực và quốc tế dự kiến công nhận, thừa nhận.

- Nhiệm vụ/nội dung về tổ chức hội thảo, đào tạo, tập huấn: cụ thể thành phần và số lượng tham dự: số lượng và cơ cấu thành phần đại biểu, bao gồm cả đại biểu Việt Nam và đại biểu có quốc tịch nước ngoài; báo cáo viên, diễn giả;....

- Nhiệm vụ/nội dung về thông tin, truyền thông: dự kiến đối tượng chịu sự tác động của các sản phẩm thông tin, truyền thông.

- Nhiệm vụ/nội dung về hợp tác quốc tế: cụ thể đối tượng, phạm vi thực hiện.

6. Sản phẩm của nhiệm vụ⁸

STT	Tên sản phẩm	Số lượng	Yêu cầu phải đạt của sản phẩm	Ghi chú
1				
2				
...				

7. Thời gian và kinh phí thực hiện nhiệm vụ:

a) Thời gian thực hiện:tháng

b) Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ:đồng, trong đó:

- Nguồn ngân sách nhà nước:đồng, tỷ lệ%.

- Nguồn vốn đối ứng:đồng, tỷ lệ%.

8. Dự kiến hiệu quả tác động, lan tỏa của kết quả/sản phẩm của nhiệm vụ

DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC

ĐĂNG KÝ ĐẶT HÀNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

⁸ Chỉ áp dụng đối với nhiệm vụ/nội dung về xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; nâng cao năng lực tổ chức chứng nhận; thông tin và truyền thông năng suất, chất lượng

Phụ lục VI

**MẪU PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
NĂM 2026**

NHIỆM VỤ HỖ TRỢ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

*(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TÊN DOANH NGHIỆP, TỔ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
CHỨC ĐĂNG KÝ ĐẶT HÀNG

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2026
(NHIỆM VỤ HỖ TRỢ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO)**

1. Tên doanh nghiệp, tổ chức:

- Địa chỉ:

- Điện thoại:

2. Tên Nhiệm vụ:

3. Mục tiêu Nhiệm vụ:

(Mục tiêu rõ ràng gắn với chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo địa phương,...)

4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ:

(Luận giải sự cần thiết, tính cấp bách phù hợp với định hướng và yêu cầu nêu trong thông báo của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, nêu rõ những vấn đề cần giải quyết; luận giải việc đặt ra các mục tiêu và nội dung của nhiệm vụ,...)

5. Nội dung đề xuất tài trợ, dự kiến sản phẩm, kết quả thực hiện nhiệm vụ:

(Nêu và mô tả chi tiết các nội dung, hoạt động và các số liệu liên quan làm cơ sở cho dự toán kinh phí, kết quả đầu ra cụ thể, bao gồm sản phẩm, dịch vụ, mô hình, cơ sở dữ liệu, chương trình, sự kiện, ấn phẩm hoặc báo cáo có khả năng nhân rộng, áp dụng cho nhiều địa phương, ngành, lĩnh vực khác)

⁹ Nêu và mô tả chi tiết các nội dung, nhiệm vụ cần đề xuất các giải pháp phù hợp với tiêu chí lựa chọn nhiệm vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 8 Nghị định, chi tiết các hoạt động và các số liệu liên quan làm cơ sở cho dự toán kinh phí

Nội dung, hoạt động ⁹	Kết quả/Sản phẩm ¹⁰	Yêu cầu cần đạt của kết quả, sản phẩm
Nội dung 1:		
Hoạt động 1.1:		
Hoạt động 1.2, 1.3...:		
Nội dung 2,3..:		
Hoạt động 2.1:		
Hoạt động 2.2, 2.3...:		

6. Thời gian và kinh phí thực hiện nhiệm vụ:

a) Thời gian thực hiện:tháng

b) Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ:đồng, trong đó:

- Nguồn ngân sách nhà nước:đồng, tỷ lệ%.

- Nguồn vốn đối ứng:đồng, tỷ lệ%.

7. Khả năng ứng dụng trực tiếp, tạo ra hiệu quả kinh tế hoặc giải quyết các vấn đề xã hội góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC

ĐĂNG KÝ ĐẶT HÀNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

¹⁰ Kết quả đầu ra cụ thể, bao gồm sản phẩm, dịch vụ, mô hình, cơ sở dữ liệu, chương trình, sự kiện, ấn phẩm, báo cáo,.. có khả năng nhân rộng, áp dụng cho nhiều địa phương, ngành, lĩnh vực khác